

HƯỚNG DẪN
Một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ

Căn cứ Quy định số 04-QĐ/HU, ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác quy hoạch cán bộ (sau đây gọi tắt là Quy định số 04-QĐ/HU), Ban Tổ chức Huyện ủy hướng dẫn một số nội dung cụ thể về công tác quy hoạch cán bộ như sau:

I- MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM TRONG THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUY HOẠCH CÁN BỘ

1- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ tình hình thực tế đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp; đồng thời, gắn kết chặt chẽ với các khâu khác trong công tác cán bộ. Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo có thẩm quyền, nguyên tắc tập trung dân chủ, công bằng, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch.

2- Rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch

Các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị phải tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và cán bộ theo yêu cầu sau:

- Về rà soát, đánh giá nguồn cán bộ: Trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị trong nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo; chỉ đạo rà soát, đánh giá nguồn cán bộ đương nhiệm theo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện để chuẩn bị nguồn nhân sự trước khi tiến hành công tác quy hoạch cán bộ. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Đánh giá cán bộ theo các tiêu chí sau:

+ Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

+ Năng lực công tác: Kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

+ Uy tín: Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có).

+ Chiều hướng, triển vọng phát triển: Khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

3- Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”

- Quy hoạch “động” là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh để đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển.

- Quy hoạch “mở” được hiểu là không khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ nơi khác để đưa vào quy hoạch những cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

4- Không thực hiện đồng thời quy trình bổ sung quy hoạch với quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào một chức danh lãnh đạo, quản lý. Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 3 tháng trở lên.

5- Coi trọng chất lượng, không vì số lượng, cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; đồng thời, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có biện pháp hiệu quả để phấn đấu thực hiện cơ cấu ba độ tuổi (khoảng cách giữa các độ tuổi là 5 năm), tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số trong quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý.

II- MỘT SỐ NỘI DUNG CỤ THỂ

1- Trách nhiệm, thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

1.1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện

Xây dựng, báo cáo và trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch các chức danh: Trưởng, phó các Ban của Hội đồng nhân dân huyện.

1.2. Ủy ban nhân dân huyện

Chỉ đạo rà soát, hướng dẫn, thẩm định, tổng hợp trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh cấp trưởng, phó các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

1.3. Đảng ủy xã, thị trấn

- Xây dựng, báo cáo và trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch các chức danh: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã, thị trấn; Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy; Chủ

tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

- Xây dựng và phê duyệt quy hoạch các chức danh: Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã, thị trấn và các chức danh khác theo phân cấp quản lý cán bộ. Các địa phương chủ động xây dựng quy trình cho phù hợp nhưng không trái với Quy định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Cho ý kiến về nhân sự quy hoạch đối với các chức danh Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở, Tiểu học, Mầm non, Mẫu giáo trên địa bàn xã, thị trấn.

1.4. Đảng ủy cơ sở (khối cơ quan)

- Xây dựng, báo cáo và trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch các chức danh: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy (nếu có); Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy (*Trừ chức danh Bí thư Đảng ủy Quân sự*).

- Phê duyệt quy hoạch các chức danh khác theo phân cấp quản lý cán bộ.

1.5. Các chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy

Xây dựng, báo cáo và trình Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch các chức danh: Bí thư, Phó bí thư, Chi ủy viên chi bộ.

1.6. Tập thể lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Xây dựng và đề xuất, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) phê duyệt quy hoạch các chức danh: Trưởng, phó các Ban xây dựng Đảng của Huyện ủy; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; Chánh, Phó chánh Văn phòng Huyện ủy; Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện; cấp trưởng, cấp phó Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

1.7. Tập thể lãnh đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện

Xây dựng, báo cáo và đề xuất quy hoạch các chức danh Trưởng, phó các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, thẩm định; Ủy ban nhân dân huyện báo cáo, trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, phê duyệt quy hoạch các chức danh nêu trên.

1.8. Quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý thuộc lực lượng vũ trang và các cơ quan, đơn vị thuộc ngành dọc: Thực hiện theo hướng dẫn của ngành dọc và Quy định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

2- Thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được tờ trình, hồ sơ nhân sự cấp có thẩm quyền phải xem xét, phê duyệt quy hoạch theo thẩm quyền. Trường hợp cần thiết, cấp có thẩm quyền có thể kéo dài thời gian nhưng không được quá 15 ngày làm việc.

2.1. Đối với quy hoạch lần đầu

- Các tổ chức cơ sở đảng; các phòng, ban và tương đương, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị sự nghiệp cấp huyện: *thực hiện trong tháng 6/2022*. Các địa phương, cơ quan, đơn vị hoàn thành quy hoạch và trực tiếp gửi hồ sơ quy hoạch về Ban Tổ chức Huyện ủy **trước ngày 25/6/2022** (Riêng đối với quy hoạch cấp trưởng, cấp phó của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện gửi hồ sơ về Phòng Nội vụ để tổng hợp. Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện thẩm định và báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy qua Ban Tổ chức **trước ngày 01/7/2022**).

- Cấp huyện (Ban Chấp hành; Ban Thường vụ; Bí thư, Phó bí thư; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân): *Thực hiện trong tháng 7 và tháng 8/2022 (Hoàn thành trước ngày 20/8/2022)*.

2.2. Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch

Trên cơ sở kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch hàng năm và quy hoạch lần đầu, hàng năm các địa phương, cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch (hoặc đề nghị bổ sung, điều chỉnh) theo tiến độ sau:

- Các xã, thị trấn: Thực hiện xong trong tháng 01.

- Cấp huyện (gồm cả các cơ quan tham mưu giúp việc của Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện; các phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện và tương đương; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện): Thực hiện xong trong tháng 02.

* **Lưu ý:** Đối với rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2022 của nhiệm kỳ 2020 – 2025, 2021 – 2026 các địa phương, cơ quan, đơn vị có thể kết hợp thực hiện cùng với công tác quy hoạch lần đầu.

3- Quy hoạch chức danh cao hơn

Chỉ quy hoạch cán bộ vào chức danh cao hơn, không quy hoạch chức vụ đang đảm nhiệm.

Ví dụ:

- Đồng chí Nguyễn Văn A hiện là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã B, nhiệm kỳ 2020-2025, khi quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030 sẽ không giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn A vào quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; nếu

đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thì giới thiệu vào danh sách quy hoạch chức danh Phó Bí thư hoặc Bí thư Đảng ủy nhiệm kỳ 2025-2030.

- Đồng chí Hoàng Văn B hiện là Trưởng phòng nhiệm kỳ/giai đoạn 2021-2026, khi quy hoạch nhiệm kỳ/giai đoạn 2026-2031 sẽ không giới thiệu đồng chí Hoàng Văn B vào quy hoạch chức danh Trưởng phòng; nếu đồng chí đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thì giới thiệu vào quy hoạch chức danh Phó chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2026-2031 hoặc chức danh khác cao hơn chức danh đang đảm nhiệm.

4- Quy hoạch cấp ủy gắn với quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý

Lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị với quy hoạch cán bộ chủ chốt của huyện, bảo đảm đồng bộ với các chủ trương, quy định của Đảng về bố trí cán bộ.

Ví dụ:

- Đồng chí Nguyễn Văn C, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy nhiệm kỳ 2020-2025, nếu được giới thiệu quy hoạch chức danh Phó Bí thư Huyện ủy nhiệm kỳ 2025-2030 và đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, thì có thể xem xét, giới thiệu quy hoạch các chức danh: Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND huyện..., nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Đồng chí Nguyễn Văn D, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025, nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thì xem xét, giới thiệu quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy nhiệm kỳ 2025-2030 và có thể xem xét, giới thiệu quy hoạch tối đa ba chức danh: Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2026-2031, Trưởng các Ban xây dựng Đảng của Huyện ủy hoặc chức danh lãnh đạo, quản lý khác theo quy định.

5- Phương pháp và thời điểm quy hoạch

Xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp được thực hiện một lần vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, đại hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Hằng năm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp trong quý I và báo cáo kết quả phê duyệt quy hoạch trong quý II, chậm nhất tháng 6; trường hợp rà soát, bổ sung quy hoạch lần thứ 2 trong năm phải báo cáo ít nhất sau 30 ngày kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt quy hoạch.

Đối với các tổ chức hội, đoàn thể nhân dân khác được Đảng, Nhà nước giao biên chế, việc xây dựng quy hoạch đầu nhiệm kỳ và rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cũng thực hiện tương tự như Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

6- Về tiêu chuẩn, điều kiện

Tiêu chuẩn đối với cán bộ quy hoạch, cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với các chức danh theo quy định hiện hành. Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

- Về trình độ lý luận chính trị:

- + Cán bộ quy hoạch các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm

- + Cán bộ quy hoạch các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý còn lại: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm; đối tượng 2 có thể chưa bảo đảm tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

- Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: Kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước...

Ví dụ:

- + Đối với quy hoạch chức danh Trưởng phòng cấp huyện và tương đương, tại thời điểm xem xét quy hoạch, nhân sự không nhất thiết phải đáp ứng đầy đủ một số tiêu chuẩn sau: Kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: *Cấp Phó trưởng phòng và tương đương; cán bộ chủ chốt cấp xã; có trình độ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương...*

- + Đối với quy hoạch chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, tại thời điểm xem xét quy hoạch, nhân sự không nhất thiết phải đáp ứng đầy đủ một số tiêu chuẩn sau: Kinh qua và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở một trong các chức vụ: *Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy, Phó bí thư đảng ủy, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; có trình độ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.*

7- Phương pháp tính tuổi quy hoạch

Tuổi quy hoạch được xác định theo tinh thần Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW, ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn số 08-HD/BTCTU, ngày 25/4/2022 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất 01 nhiệm kỳ

công tác (60 tháng) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

Thời điểm tính tuổi: Kế thừa cách tính thời điểm được quy định tại Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, cụ thể:

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030: Cấp xã tháng 4/2025, cấp huyện tháng 6/2025.

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo các cơ quan Nhà nước nhiệm kỳ 2026-2031: Tháng 5/2026.

+ Thời điểm tính tuổi quy hoạch các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của nhiệm kỳ kế tiếp được xác định theo thời điểm đại hội các cấp của mỗi tổ chức nhiệm kỳ hiện tại cộng với 5 năm (60 tháng).

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 72 tháng (06 năm) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

- Đối với cán bộ nữ thuộc đối tượng được nghỉ hưu ở độ tuổi cao hơn theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thì tuổi quy hoạch được xác định theo độ tuổi được quy định và thực hiện như phương pháp nêu trên.

(Có Phụ lục 1 về xác định tuổi quy hoạch đối với các chức danh cụ thể kèm theo).

8- Về hệ số, số lượng chức danh quy hoạch

- Hệ số quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định (**không bao gồm nguồn đương nhiên**).

Ví dụ: Đảng bộ xã A được xác định số lượng Ủy viên Ban Chấp hành là 15 đồng chí; Ủy viên Ban Thường vụ là 05 đồng chí; số lượng Ủy viên Ủy ban Kiểm tra là 05 đồng chí. Số lượng quy hoạch tối đa sẽ là: (1) Ủy viên Ban Chấp hành: 15 đồng chí nhân với hệ số 1,5 thì tối đa là 22,5 người, làm tròn thành 23 người; (2) Ủy viên Ban Thường vụ: 05 đồng chí nhân với hệ số 1,5 thì tối đa là 7,5 người, làm tròn thành 08 người; (3) Ủy viên Ủy ban Kiểm tra: 05 đồng chí nhân với hệ số 1,5 thì tối đa là 7,5 người, làm tròn thành 08 người.

- Số lượng chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý: Một chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá 3 cán bộ và một cán bộ quy hoạch không quá 3 chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch (không bao gồm chức danh ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp).

9- Quy trình quy hoạch

Hội nghị cán bộ chủ chốt (bước 3 của quy trình xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp từ nguồn nhân sự tại chỗ và bước 2 của quy trình rà soát, bổ sung

quy hoạch hằng năm từ nguồn nhân sự tại chỗ) chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt

10- Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch:

Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định, gồm: Cán bộ quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (*đối với cá nhân*) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch hoặc chuyển công tác ra khỏi địa phương hoặc cán bộ đã từ trần.

Trường hợp đưa ra khỏi quy hoạch vì lý do bị kỷ luật thì sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cấp có thẩm quyền có thể xem xét việc thực hiện quy trình quy hoạch theo quy định.

11- Đối tượng 1 của quy hoạch Ban Chấp hành đảng bộ huyện nêu tại Phụ lục 1B, Quy định số 04-QĐ/HU, ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy: Các đồng chí giữ chức vụ Phó bí thư Đảng ủy xã, thị trấn, phó các ban, cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện mà được xác định là có cơ cấu Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ thì không cần điều kiện phải được quy hoạch vào chức danh cấp trưởng tương ứng.

III- QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUY HOẠCH

1- Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch, tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện để cán bộ phấn đấu, rèn luyện, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định.

2- Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và sắp xếp, bố trí cán bộ phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3- Định kỳ hằng năm, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá chất lượng, cơ cấu nguồn cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Điều khoản chuyển tiếp

- Đối với các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch của nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026, trước thời điểm ban hành Quy định số 04-QĐ/HU, của Ban Thường vụ Huyện ủy, thì quyết định quy hoạch vẫn còn giá trị.

- Đối với các trường hợp đã thực hiện xong quy trình rà soát, bổ sung nhưng chưa phê duyệt quy hoạch thì cấp có thẩm quyền phải rà soát, bảo đảm tiêu chuẩn,

điều kiện, số lượng, hệ số theo Quy định số 04-QĐ/HU, của Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi xem xét phê duyệt quy hoạch.

2- Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác quy hoạch cán bộ ở cấp mình và chỉ đạo, hướng dẫn cấp dưới xây dựng, thực hiện cho phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tổng thể, đồng bộ, chặt chẽ, dân chủ, công bằng, công tâm, khách quan, minh bạch, đúng theo Quy định số 04-QĐ/HU, của Ban Thường vụ Huyện ủy, Hướng dẫn này và các quy định khác có liên quan.

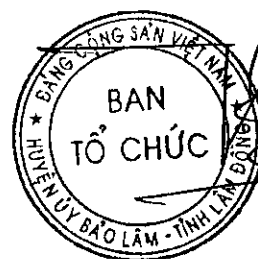
3- Các nội dung quy định trước đây về công tác quy hoạch cán bộ nêu tại Kế hoạch số 46-KH/HU, ngày 19/5/2017 và các văn bản, hướng dẫn có liên quan trước đây không còn giá trị thực hiện.

4- Hướng dẫn này và các phụ lục kèm theo có hiệu lực từ ngày ký./-

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Các cơ quan của Huyện ủy,
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

TRƯỞNG BAN



Dương Văn Nghĩa

